

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 123/2018/HS-ST

Ngày: 09 - 11 - 2018

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỒNG XOÀI, TỈNH BÌNH PHƯỚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Văn An

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Được và Ông Trần Kim Thành

-Thư ký phiên tòa: Ông Đào Hùng Thái - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng Xoài tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Cao Đăng - Kiểm sát viên

Ngày 09 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Đồng Xoài mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 107/2018/TLST-HS ngày 28 tháng 9 năm 2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 149/2018/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 10 năm 2018 đối với bị cáo:

Đặng Văn V, sinh năm 1997 tại Thừa Thiên Huế; nơi cư trú tổ 03, khu phố Tân X, phường Tân X, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa (học vấn): 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông Đặng Văn C, sinh năm 1965 và bà Trần Thị H, sinh năm 1969; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án: Không

Tiền sự: 02:

Ngày 11/12/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân X áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Ngày 18/5/2018, bị Công an thị xã Đồng X xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/8/2018 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại:

Anh Võ Văn Khánh D, sinh năm 2001; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú ấp 8C, xã Lộc H, huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước; tạm trú tại ngã 5, khu phố 3, phường Tân Đ, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước “có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Người đại diện hợp pháp của người bị hại Võ Văn Khánh D:

Ông Võ Văn H, sinh năm 1953 và bà Nguyễn Thị Thanh N, sinh năm 1966; cùng trú tại ấp 8C, xã Lộc H, huyện Lộc N, tỉnh Bình Phước “có đơn xin xét xử vắng mặt”.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Nguyễn Đình D, sinh năm 1991; trú tại khu phố Bình T, phường Tân T, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước “vắng mặt”.

Bà Trần Thị H, sinh năm 1969; trú tại tổ 3, khu phố Tân X, phường Tân X, thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước “có mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 27/7/2018, Đặng Văn V đến quán Karaoke Victory thuộc khu phố 3, phường Tân Đ, thị xã Đồng X để gặp anh Trương Văn T (là quản lý của quán) để xin làm nhân viên phục vụ thì anh T đồng ý. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày thì V mang theo ba lô có đựng đồ dùng cá nhân đi từ nhà đến quán Karaoke Victory để xin ngủ lại, sáng mai đi làm thì anh T dẫn V vào phòng nhân viên của quán để ngủ lại cùng với 03 nhân viên của quán là Nguyễn Văn Đ, Phan Như Đức M và Võ Văn Khánh D. Đến khoảng 06 giờ ngày 28/7/2018, sau khi thức dậy, V thấy có 01 điện thoại di động Iphone 6S và 01 điện thoại di động Sony Xperia F3116 của anh D đang sạc ở trong phòng. Lúc này, do đang cần tiền và quan sát thấy trong quán karaoke Victory chưa có ai thức dậy nên V đã nảy sinh ý định lấy trộm 02 chiếc điện thoại của anh D bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. V lấy 02 chiếc điện thoại trên bỏ vào ba lô rồi đón xe taxi ra bến xe Thành C để đón xe đi thành phố Hồ Chí Minh. Do chiếc điện thoại Iphone 6S có mật khẩu, nên V đã sử dụng điện thoại của mình có số sim 0964.031.862 để nhắn tin cho anh T hỏi mật khẩu máy nhằm xóa dữ liệu trong máy rồi mang máy đi bán. Tuy nhiên, qua nói chuyện thì anh T cho V biết là máy của D và không cho mật khẩu, đồng thời yêu cầu V mang điện thoại về trả. Ngày 30/7/2018, V đã đến một tiệm Internet ở quận 9, thành phố Hồ Chí Minh để bẻ khóa mật khẩu chiếc điện thoại Iphone 6S. Sau khi bẻ khóa, V đã xóa hết các dữ liệu trong máy và đăng nhập thông tin cá nhân của mình vào, đồng thời V đã mua 01 ốp lưng nhựa màu trắng gắn vào máy Iphone 6S. Ngày 31/7/2018, V đón xe khách quay về thị xã Đồng X và mang chiếc điện thoại Sony Xperia F3116 bán cho anh Nguyễn Đình D với giá 200.000 đồng.

Ngày 28/7/2018, anh Võ Văn Khánh D gửi đơn tố cáo Đặng Văn V đến Cơ quan Công an.

Ngày 01/8/2018, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X đã tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Văn V.

Kết luận định giá số 93/KLĐG ngày 06/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đồng X định giá 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, loại 64GB, màu xám, số Imel: 355764079120392, máy hoạt động bình thường, đã qua sử dụng, trị giá 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia F3116, màu vàng nhạt, số Imel: 358129073719200, 358129073719218, máy hoạt động bình thường, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng.

Quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X đã thu giữ: 01 điện thoại di động Sony Xperia F3116 và 01 ốp lưng điện thoại Sony Xperia do Nguyễn Đình D giao nộp. Ngày 10/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Võ Văn Khánh D điện thoại trên và ngày 17/8/2018 đã trả lại cho Nguyễn Đình D ốp lưng điện thoại.

Khi tiến hành giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Đặng Văn V, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X đã tạm giữ của Đặng Văn V 01 điện thoại di động Iphone 6S, loại 64GB, màu xám và 01 điện thoại di động Iphone 5 màu trắng. Ngày 10/8/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Đồng X đã xử lý vật chứng trả lại cho anh Võ Văn Khánh D điện thoại Iphone 6S và ngày 17/8/2018 đã xử lý vật chứng trả lại cho bà Trần Thị Huế điện thoại Iphone 5.

Tại Bản cáo trạng số 108/CT-VKS-ĐX ngày 26/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X truy tố bị cáo Đặng Văn V về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Đặng Văn V mức án từ 09 đến 12 tháng tù.

Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại anh Võ Văn Khánh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình D đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về vật chứng vụ án: Cần trả lại 01 ốp lưng điện thoại Iphone 6S, màu trắng cho bị cáo Đặng Văn V.

Bị cáo Đặng Văn V tại phiên tòa đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình đúng như Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không tranh luận mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra; Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X, Điều tra viên và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực

hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến và khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng số 108/CT-VKS-ĐX ngày 26/9/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X, tỉnh Bình Phước.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo là phù hợp với lời khai của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; người làm chứng; biên bản bắt giữ người phạm tội; biên bản định giá tài sản; phù hợp với kết luận điều tra, cùng các chứng cứ tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án và đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa. Thấy, phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm và phương thức thực hiện hành vi phạm tội. Do vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Lợi dụng việc anh Võ Văn Khánh D là nhân viên quán Karaoke Victory sơ hở trong việc quản lý tài sản nên khoảng 06 giờ ngày 28/7/2018 bị cáo Đặng Văn V đã lén lút chiếm đoạt của anh Võ Văn Khánh D 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, loại 64 GB và 01 điện thoại di động Sony Xperia F3116, sau khi lấy được tài sản Vũ cầm cố cho anh Nguyễn Đình D chiếc điện thoại Sony Xperia F3116 với giá 200.000 đồng tiêu xài cá nhân, còn chiếc điện thoại Iphone 6S, loại 64 GB Vũ giữ lại sử dụng.

[3] Tại bản Kết luận định giá số 93/KLĐG ngày 06/8/2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thị xã Đồng X định giá 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6S, loại 64GB, màu xám, số Imel: 355764079120392, máy hoạt động bình thường, đã qua sử dụng, trị giá 4.500.000 đồng và 01 điện thoại di động hiệu Sony Xperia F3116, màu vàng nhạt, số Imel: 358129073719200, 358129073719218, máy hoạt động bình thường, đã qua sử dụng, trị giá 1.500.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị chiếm đoạt là 6.000.000 đồng.

Căn cứ vào hành vi bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 173 của Bộ luật Hình sự. Do tài sản bị cáo chiếm đoạt có giá trị 6.000.000 đồng nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đồng X truy tố bị cáo về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Bị cáo là người đã thành niên, hoàn toàn nhận thức được việc lợi dụng sơ hở của chủ sở hữu trong việc quản lý tài sản để lén lút chiếm đoạt tài sản là hành vi phạm tội nhưng vì mục đích tiêu xài cá nhân mà bị cáo vẫn cố tình thực hiện. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người bị hại, là khách thể được pháp luật bảo vệ; bản thân bị cáo đã có 02 tiền sự: Ngày 11/12/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường Tân X áp dụng biện pháp giáo dục tại phường thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 18/5/2018, bị Công an thị xã Đồng X xử phạt vi phạm hành chính số tiền 1.500.000 đồng về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” nhưng bị cáo không biết lấy đó làm bài học tu dưỡng bản thân mà tiếp tục phạm tội. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình

phạt nghiêm, tương xứng với tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[5] Bị cáo được xem xét các tình tiết giảm nhẹ như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đã tác động gia đình bồi thường khắc phục thiệt hại cho người bị hại, tài sản bị cáo chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho người bị hại, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ hình phạt theo điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, cần xem xét trong việc lượng hình phạt đối với bị cáo.

[6] Đối với anh Nguyễn Đình D là người đã mua điện thoại Sony Xperia F3116 của bị cáo, nhưng anh D không biết tài sản do phạm tội mà có nên không đặt ra vấn đề xử lý.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại anh Võ Văn Khánh D và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Nguyễn Đình D đã nhận lại tài sản và số tiền bồi thường và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu tiêu hủy 01 ốp lưng điện thoại Iphone 6S, màu trắng của bị cáo Đặng Văn V do không còn giá trị sử dụng.

[9] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nn dân thị xã Đồng X tại phiên tòa là có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[10] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh:

Tuyên bố bị cáo Đặng Văn V phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

2. Về hình phạt:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự 2015 đã được sửa đổi, bổ sung một số điều năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đặng Văn V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 01/8/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Do các bên không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4 Về vật chứng vụ án:

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy 01 ốp lưng điện thoại Iphone 6S, màu trắng

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số 0001629, quyền số 0033, ký hiệu D47/2017 ngày 26/9/2018 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đồng X)

5. Về án phí hình sự sơ thẩm:

Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Bị cáo V phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*).

6. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại; người đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Đồng Xoài;
- VKSND tỉnh Bình Phước;
- Chi cục THADS thị xã Đồng Xoài;
- Sở Tư pháp tỉnh Bình Phước.
- CA thị xã Đồng Xoài;
- Phòng PV 27 Công an tỉnh BP;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

đã ký

Lê Văn An